TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - Q**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2025/QĐST-HNGĐ	*Q, ngày 19 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – Q

Căn cứ Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57; khoản 1 và 2 Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 116 và Điều 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 35, khoản 1, 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 01/2025/TLST - HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2025 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Vũ Văn K, sinh năm: 1993;

- Chị Nguyễn Thị Bé M, sinh năm: 1995;

Cùng địa chỉ: khu V, phường M, tỉnh Q.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Văn K và chị Nguyễn Thị Bé M xác định mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, không thể khắc phục, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Cả hai cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: cả hai có 01 con chung là Vũ Thùy A, sinh ngày 10/4/2024. Khi ly hôn anh K và chị M thỏa thuận chị M là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Vũ Thùy A kể từ tháng 8/2025 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Vũ Văn K có trách nhiệm cấp dưỡng con chung là 3.000.000đồng/ tháng kể từ tháng 8/2025 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung: Anh K, chị M tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh K, chị M thống nhất để anh K chịu toàn bộ lệ phí việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Văn K và chị Nguyễn Thị Bé M.

- *Về con chung:* Chị Nguyễn Thị Bé M có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là Vũ Thùy A, sinh ngày 10/4/2024 kể từ tháng 8/2025 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Vũ Văn K có trách nhiệm cấp dưỡng con chung là 3.000.000đồng/ tháng, kể từ tháng 8/2025 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

Chị Nguyễn Thị Bé M cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Vũ Văn K trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

- *Về lệ phí Tòa án:* Anh Vũ Văn K tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0000134 ngày 24 tháng 7 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Q. Anh K đã nộp đủ lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Người yêu cầu;
- VKSND KV 5 – Q;
- Thi hành án dân sự tỉnh Q;
- TAND tỉnh Q;
- UBND phường M,
Tỉnh Q (Nơi ĐKKH);
- Lưu.

THẨM PHÁN

Phan Tuấn Anh